TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2020/QĐST- HNGĐ	*Đ, ngày 20 tháng 2 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08 /2020/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 2 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn : Chị Lường Thị N - sinh năm 1985.

Bị đơn: Anh Xa Quốc H - sinh năm1985.

Cùng trú tại: Xóm N, Xã T, huyện Đ,tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sác xã hội tỉnh Hòa Bình - Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ, tỉnh Hòa Bình - do ông Nguyễn Đinh H - Phó giám đốc là đại diện được ủy quyền.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 2 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 2 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lường Thị N và anh Xa Quốc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về hôn nhân: Chị Lường Thị N và anh Xa Quốc H thuận tình Ly hôn.

- Về con chung: Giao con Xa Tuấn A sinh ngày 20 tháng 2 năm 2004 và con Xa Anh K sinh ngày 03 tháng 7 năm 2010 cho chị Lường Thị N trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Chị Lường Thị N chưa yêu cầu anh Xa Quốc H cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

-Về tài sản chung: Không có.

-Về nợ chung: Chị Lường Thị N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Hòa Bình - Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ số tiền là 23.000.000đ (Hai ba triệu đồng) tiền gốc và lãi phát sinh theo sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay thu nợ ngày 13/3/2012 và ngày 21/12/2017.

-Về án phí: Chị Lường Thị N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001199 ngày 03 tháng 2 năm 2020, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ,tỉnh Hòa Bình. Chị Lường Thị N được hoàn lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn).

Quyết định này được thi hành theo quyết định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tựng nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự,Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã T, h Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Túc